

Số: 5014 /TCT -CS
V/v: chính sách thuế nhà
thầu

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2014

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Kon Tum

Trả lời công văn số 5759/CT-KTT ngày 7/10/2014 của Cục thuế tỉnh Kon Tum hỏi về chính sách thuế đối với Liên danh nhà thầu Tân An - Trùng Khánh ký hợp đồng với Công ty cổ phần Đức Thành Gia Lai để sản xuất, chế tạo, cung cấp thiết bị điện trọn bộ và các dịch vụ kỹ thuật cho Nhà máy Thủy điện ĐăkPsi5, Kon Tum theo hình thức hợp đồng trọn gói, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1.2 Mục I Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế nhà thầu quy định về đối tượng chịu thuế GTGT:

“1.2. Trường hợp hàng hoá được cung cấp theo hợp đồng dưới hình thức: điểm giao nhận hàng hoá nằm trong lãnh thổ Việt Nam ... hoặc việc cung cấp hàng hóa có kèm theo các dịch vụ tiến hành tại Việt Nam như lắp đặt, chạy thử, bảo hành, bảo dưỡng, thay thế, các dịch vụ khác đi kèm với việc cung cấp hàng hoá, kể cả trường hợp việc cung cấp các dịch vụ nêu trên có hoặc không nằm trong giá trị của hợp đồng cung cấp hàng hóa thì giá trị hàng hoá chỉ phải chịu thuế GTGT khâu nhập khẩu theo quy định, phần giá trị dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo hướng dẫn tại Thông tư này. Trường hợp hợp đồng không tách riêng được giá trị hàng hoá và giá trị dịch vụ đi kèm thì thuế GTGT được tính chung cho cả hợp đồng.”

Tại điểm 1.2 Mục I Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC nêu trên quy định về thu nhập chịu thuế TNDN:

“2.2. Trường hợp hàng hoá được cung cấp dưới hình thức: điểm giao nhận hàng hoá nằm trong lãnh thổ Việt Nam ... hoặc việc cung cấp hàng hóa có kèm theo các dịch vụ tiến hành tại Việt Nam như lắp đặt, chạy thử, bảo hành, bảo dưỡng, thay thế, các dịch vụ khác đi kèm với việc cung cấp hàng hoá, kể cả trường hợp việc cung cấp các dịch vụ nêu trên có hoặc không nằm trong giá trị của hợp đồng cung cấp hàng hóa thì thu nhập chịu thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là toàn bộ giá trị hàng hoá, dịch vụ.”

Tại Phụ lục 1-1 hợp đồng số ĐT/TA/CEMF2009/HĐKT-TB-ĐT ngày 1/7/2009 giữa Liên danh Nhà thầu Tân An – Trùng Khánh và Công ty cổ phần Đức Thành Gia Lai quy định danh mục thiết bị do nước ngoài (Công ty TNHH Tập đoàn Điện máy Trùng Khánh) cung cấp có bao gồm “Chi phí khai thác hải quan và vận tải về đến chân công trình” và sẽ thuê vận tải tại Việt Nam để thực hiện dịch vụ này.

Tại điểm 7 hợp đồng số ĐT/TA/CEMF2009/HĐKT-TB-ĐT nêu trên quy định các dịch vụ kèm theo (Điều 12) của Bên bán (Công ty TNHH Tập đoàn Điện máy Trùng Khánh và Công ty TNHH Tân An):

“12.2.1.1 Bên bán phải cung cấp tất cả các dịch vụ dưới đây, bao gồm cả các dịch vụ bổ sung ngoài hợp đồng (nếu có):

- Thiết kế công nghệ, thiết kế chế tạo...; cung cấp các bản vẽ phục vụ cho thiết kế xây dựng nhà máy, tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn vận hành, bảo dưỡng...

- Tự tổ chức đưa số hàng hóa theo Phụ lục 1-1 và 1-2 của Hợp đồng đến kho bên mua tại chân công trình,... tổ chức xếp dỡ hàng hóa thiết bị xuống kho của bên mua bảo đảm an toàn.

- Cử chuyên gia kỹ thuật đến công trình giám sát tác giả, lắp đặt thiết bị tại hiện trường và giám sát, chạy thử các hàng hóa đã cung cấp...; cung cấp các công cụ cần thiết để lắp ráp hoặc bảo dưỡng thiết bị đã lắp đặt theo Hợp đồng.

- Thực hiện sửa chữa các hàng hóa đã cung cấp với điều kiện những dịch vụ này sẽ không miễn trừ cho bên bán khỏi các nghĩa vụ bảo hành theo hợp đồng; Đào tạo nhân sự cho bên mua tại hiện trường trong việc lắp đặt, chạy thử, vận hành, bảo dưỡng hoặc sửa chữa các hàng hóa đã cung cấp và lắp đặt...”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH Tập đoàn Điện máy Trùng Khánh (Trung Quốc) cung cấp hàng hóa có kèm theo các dịch vụ tiến hành tại Việt Nam cho dự án Nhà máy Thủy điện Đăkpsi5 (bao gồm cung cấp máy móc thiết bị cho Nhà máy Thủy điện Đăkpsi5 và các dịch vụ như: lắp đặt, bảo dưỡng, bảo hành, thiết kế công nghệ, chế tạo... kèm theo) thì Công ty TNHH Tập đoàn Điện máy Trùng Khánh (Trung Quốc) là Nhà thầu nước ngoài thuộc đối tượng nộp thuế GTGT, thuế TNDN tại Việt Nam theo quy định của Thông tư số 134/2008/TT-BTC nêu trên.

Đề nghị Cục thuế tỉnh Kon Tum căn cứ Thông tư số 134/2008/TT-BTC nêu trên và ý kiến của Tổ kiểm toán Nhà nước khu vực Tây Nguyên nêu tại Biên bản xác nhận số liệu và tình hình kiểm toán lập ngày 5/6/2014 để hướng dẫn đơn vị thực hiện theo đúng quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Kon Tum biết./. ✎

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS (3b).6

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Anh Tuấn